

Số: 76 /BC-UBND

Bình Định, ngày 07 tháng 5 năm 2019

BÁO CÁO

Tình hình kinh tế - xã hội tháng 4 và nhiệm vụ trọng tâm tháng 5 năm 2019

I. TÌNH HÌNH KINH TẾ - XÃ HỘI THÁNG 4 NĂM 2019

1. Về sản xuất nông, lâm, thủy sản, quản lý tài nguyên, môi trường:

Về trồng trọt: Đến cuối tháng 4/2019, toàn tỉnh đã thu hoạch 44.493,9 ha lúa Đông Xuân, đạt 92,3% diện tích sản xuất, năng suất đạt 69,3 tạ/ha; diện tích lúa Hè Thu đã gieo sạ đạt 10.473 ha, đạt 24,2% so với kế hoạch và tăng 13,5% so với cùng kỳ. Diện tích gieo trồng một số cây trồng khác so với cùng kỳ như sau: Cây lạc 8.030 ha, tăng 5%; cây ngô đạt 2.082 ha, giảm 6%; đậu các loại đạt 919 ha, tăng 19%; rau các loại 6.048 ha, tăng 11%...

Hiện nay, do ảnh hưởng của tình hình nắng nóng kéo dài nên dung tích các hồ chứa nước trên địa bàn tỉnh giảm nhanh, nhưng vẫn cao hơn so với cùng kỳ; theo đó, các hồ chứa do tỉnh quản lý đạt 329,3 triệu m³, đạt 71,9% so với thiết kế, tăng 0,8% so với cùng kỳ. Các hồ chứa do địa phương quản lý tích được 73,9 triệu m³, đạt 58,1% so với thiết kế, tăng 1,34% so với cùng kỳ.

Về chăn nuôi: Giá sản xuất một số loại sản phẩm gia súc, gia cầm trong tháng trên địa bàn tỉnh tăng nhẹ so với tháng trước. Đặc biệt giá thịt heo hơi sau thời gian giảm do chịu ảnh hưởng của bệnh dịch tả heo Châu Phi đã tăng trở lại và dao động từ 39.000 - 42.000 đồng/kg. Các cơ quan chức năng đã và đang đẩy mạnh triển khai các biện pháp phòng, chống dịch bệnh, nhất là bệnh dịch tả heo Châu Phi theo Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 05/3/2019 của UBND tỉnh; tổ chức tuyên truyền đến người dân về công tác phòng ngừa và xử lý khi xảy ra dịch bệnh. Tháng 4/2019, đàn bò toàn tỉnh ước đạt hơn 284.700 con, giảm 2,7%; đàn heo ước đạt hơn 695.600 con, tăng 5,6%; đàn gia cầm ước đạt 7.214 nghìn con, tăng 3,2% so với cùng kỳ.

Về lâm nghiệp: Đến nay, toàn tỉnh đã tiến hành chăm sóc rừng trồng đợt 1/2019 với diện tích 17.663 ha, đạt 88,8% so với kế hoạch. Tổng diện tích được giao khoán quản lý bảo vệ là 120.003 ha, tăng 13,7% so với cùng kỳ. Đang thực hiện khoanh nuôi tái sinh chuyên tiếp là 1.502 ha. Đến cuối tháng 4/2019, sản lượng gỗ khai thác ước đạt 213.305 m³, tăng 5% so với cùng kỳ. Ngành kiểm lâm chủ động phối hợp với các sở, ngành, địa phương thực hiện nghiêm túc công tác quản lý, bảo vệ rừng, tăng cường tuần tra, kiểm soát lâm sản, phòng cháy, chữa cháy rừng. Từ đầu năm đến nay, trên địa bàn tỉnh không xảy ra vụ cháy rừng; xảy ra 05 vụ phá rừng với diện tích 0,6 ha.

Về thủy sản: Tình hình thời tiết trong các tháng đầu năm thuận lợi cho hoạt động khai thác thủy sản trên biển. Lũy kế từ đầu năm đến nay, sản lượng thủy sản khai thác ước đạt 72.070 tấn, tăng 3,4% so với cùng kỳ; trong đó, sản lượng cá ngừ đại dương đạt 4.267,9 tấn, tăng 5,4% so với cùng kỳ. Sản lượng thủy sản nuôi trồng ước đạt

1.556.4 tấn, tăng 3,3% so với cùng kỳ. Diện tích nuôi tôm bị bệnh đến nay là 11,6 ha, tăng gấp 4 lần so với cùng kỳ; ngành nông nghiệp tỉnh đang đẩy mạnh triển khai công tác tập huấn, hướng dẫn kỹ thuật cho bà con ngư dân xử lý bệnh tôm không để lan rộng.

Từ đầu năm đến nay, các ngành chức năng đã tiếp nhận 1.816 hồ sơ đề nghị hỗ trợ khai thác xa bờ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; đã xác nhận khai thác vùng biển xa cho 23 tàu cá và điều chỉnh khai thác vùng biển xa cho 67 tàu cá. Tiếp tục giải quyết các vấn đề còn vướng mắc trong thực hiện chính sách tín dụng theo Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ cũng như đẩy mạnh thực hiện các giải pháp khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU) theo chỉ đạo của Trung ương.

Công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản và bảo vệ môi trường, sinh thái trên địa bàn tỉnh tiếp tục được tăng cường. Trong tháng 4/2019, đã giao đất 03 dự án, diện tích 7,9 ha; cho thuê đất 02 dự án, diện tích 0,4 ha; giao đất 09 khu dân cư, diện tích 18,9 ha; gia hạn giao đất 08 khu dân cư, diện tích 5,8 ha; thu hồi đất 01 trường hợp, diện tích 173,4 ha. Xây dựng giá đất ở để phục vụ bồi thường, giải phóng mặt bằng của 16 công trình, dự án.

Về chương trình MTQG xây dựng nông thôn mới: Tiếp tục được triển khai tích cực, đã hướng dẫn các xã xây dựng kế hoạch triển khai thực hiện xã đạt chuẩn nông thôn mới nâng cao giai đoạn 2019-2020 và Chương trình mỗi xã 01 sản phẩm (OCOP) tại các địa phương. Đoàn công tác liên ngành Trung ương đang tiến hành thẩm tra hồ sơ đề nghị công nhận thành phố Quy Nhơn hoàn thành nhiệm vụ xây dựng nông thôn mới. Đến nay, huyện Hoài Nhơn đã có 15 xã đạt chuẩn nông thôn mới và 02 thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị, trở thành huyện đầu tiên của tỉnh có 100% xã đạt chuẩn nông thôn mới.

2. Về sản xuất công nghiệp:

Chỉ số sản xuất công nghiệp (IIP) tháng 4/2019 tăng 8,18% so với cùng kỳ. Tính chung 4 tháng đầu năm 2019, chỉ số sản xuất công nghiệp tăng 7,47% so với cùng kỳ. Trong đó, nhóm ngành công nghiệp khai khoáng tăng 45,16%; nhóm ngành công nghiệp chế biến, chế tạo tăng 9,43%; nhóm ngành cung cấp nước, quản lý và xử lý rác thải, nước thải tăng 5,64%; riêng nhóm ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện giảm 35,58%.

Hiện nay, tình hình sản xuất kinh doanh của các doanh nghiệp chế biến tôm đông lạnh trên cả nước tiếp tục gặp khó khăn, do trong những tháng đầu năm 2019 lượng xuất khẩu tôm Việt Nam sang thị trường EU giảm 27,6% vì cạnh tranh về giá với một số nước xuất khẩu tôm trong khu vực, đã ảnh hưởng trực tiếp đến các doanh nghiệp trong tỉnh. Bên cạnh đó, ngành chế biến đường phải tạm dừng sản xuất trong niên vụ 2019 do gặp sự cố về môi trường cũng đã ảnh hưởng lớn đến chỉ số ngành chế biến thực phẩm nói riêng và ngành công nghiệp nói chung.

Tháng 4/2019, chỉ số sản xuất của nhóm ngành công nghiệp sản xuất và phân phối điện giảm mạnh, trong đó sản lượng điện sản xuất giảm 66,7% và xu hướng còn giảm sâu do hiện nay nước tại các hồ thủy điện đang ở mức rất thấp và chủ yếu để phục vụ nước tưới cây trồng vào mùa khô.

3. Về tài chính, thương mại, du lịch, dịch vụ:

Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tháng 4/2019 ước đạt 5.753,2 tỷ đồng, tăng 15,7% so với cùng kỳ. Tính chung 4 tháng đầu năm, tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ ước đạt 23.461,1 tỷ đồng, tăng 13,9% so với cùng kỳ. Công tác bảo đảm lưu thông hàng hóa, kiểm tra, kiểm soát thị trường, chất lượng hàng hóa, vệ sinh an toàn thực phẩm, chống buôn lậu, gian lận thương mại được tăng cường.

Chỉ số giá tiêu dùng (CPI) tháng 4/2019 tăng 0,38% so với tháng trước và tăng 2,49% so với cùng kỳ; bình quân 4 tháng đầu năm tăng 2,32% so với cùng kỳ. Trong 11 nhóm hàng hóa và dịch vụ chính có 06 nhóm có chỉ số tăng, 01 nhóm có chỉ số giảm và 04 nhóm giá ổn định so với tháng trước. Nguyên nhân chủ yếu làm chỉ số giá tiêu dùng tháng 4/2019 tăng so với tháng trước là do giá các mặt hàng xăng, dầu, gas, điện tăng và ảnh hưởng của giá các mặt hàng vật liệu xây dựng và thiết bị đồ dùng gia đình.

Kim ngạch xuất khẩu tháng 4/2019 ước đạt 76,6 triệu USD, tăng 19,7% so với cùng kỳ. Tính chung 4 tháng đầu năm, kim ngạch hàng hóa xuất khẩu ước đạt 298 triệu USD, tăng 9,7% so với cùng kỳ; trong đó, xuất khẩu trực tiếp ước đạt 295,9 triệu USD, chiếm 99,3% kim ngạch xuất khẩu. Các mặt hàng xuất khẩu tăng so với cùng kỳ như: Sản phẩm gỗ tăng 8,9%; hàng dệt may tăng 3,9%; gỗ tăng 45,2%; hàng thủy sản tăng 0,8%; sản phẩm từ chất dẻo tăng 37,6%; gạo tăng 73,3%. Một số sản phẩm có kim ngạch xuất khẩu giảm so với cùng kỳ: Quặng, khoáng sản giảm 4,3%; sản và sản phẩm từ sản giảm 49,7%.

Kim ngạch nhập khẩu tháng 4/2019 ước đạt 24,5 triệu USD, giảm 3,6% so với cùng kỳ. Tính chung 4 tháng đầu năm, kim ngạch hàng hóa nhập khẩu ước đạt 123,4 triệu USD, tăng 21,1% so với cùng kỳ. Trong đó, nhập khẩu máy móc thiết bị đạt 44,5 triệu USD, tăng 110,7%; phân bón đạt 7,1 triệu USD, tăng 33,8%. Riêng gỗ và sản phẩm gỗ đạt 12,5 triệu USD, giảm 0,7%; nguyên phụ liệu dệt may đạt 17,2 triệu USD, giảm 4,6%; hàng thủy sản đạt 13,2 triệu USD, giảm 5,4%; thức ăn gia súc và nguyên liệu đạt 9,9 triệu USD, giảm 30,4%.

Về du lịch: Tháng 4/2019, tổng lượt khách du lịch đến Bình Định hơn 486.000 lượt khách, tăng 24% so với cùng kỳ (trong đó khách quốc tế hơn 41.300 lượt, khách nội địa hơn 444.700 lượt). Lũy kế 04 tháng đầu năm 2019, ngành du lịch Bình Định ước đón hơn 1,65 triệu lượt khách, tăng 20,3% so với cùng kỳ. Lũy kế doanh thu 4 tháng đầu năm ước đạt 1.668,9 tỷ đồng, tăng 40% so với cùng kỳ. Trong dịp nghỉ lễ Giỗ tổ Hùng Vương, 30/4 và 01/5/2019, lượng khách du lịch đến tỉnh tăng mạnh, đạt hơn 101.000 lượt khách, tăng 24% so với cùng kỳ; công suất phòng tại các cơ sở lưu trú đạt từ 90% - 100%. Một số khu, điểm du lịch trên địa bàn tỉnh có lượng du khách tập trung đông như: Quảng trường Nguyễn Tất Thành, Eo Gió và Công viên động vật hoang dã Safari Quy Nhơn hơn 22.000 lượt; Hàm Hồ (Tây Sơn) 14.000 lượt; Kỳ Co – Nhơn Lý 13.500 lượt... Tại các cơ sở lưu trú và các điểm tham quan du lịch đều có sự đầu tư, chuẩn bị công phu và có nhân viên du lịch theo dõi, hướng dẫn khách đi lại đảm bảo an toàn, chu đáo.

Tính chung 4 tháng đầu năm 2019, dịch vụ vận tải hành khách ước đạt 15,59 triệu hành khách, tăng 8% và luân chuyển 1.509 triệu hành khách.km, tăng 7,6% so với cùng kỳ. Vận tải hàng hoá ước đạt 7,89 triệu tấn, tăng 15,9% so với cùng kỳ, luân chuyển

đạt hơn 1.215 triệu tấn.km, tăng 15% so với cùng kỳ. Hàng hoá thông qua cảng biển 4 tháng đầu năm 2019 ước đạt trên 3.33 triệu TTQ, tăng 22.4% so với cùng kỳ.

Tổng thu ngân sách nhà nước tính đến 30/4/2019 đạt 3.449 tỷ đồng, đạt 45,6% dự toán năm, tăng 44.1% so với cùng kỳ. Trong đó, thu nội địa đạt 3.195,1 tỷ đồng, đạt 47% dự toán năm, tăng 43,7% so với cùng kỳ (kể cả thu cấp quyền sử dụng đất). Riêng thu tiền sử dụng đất đạt 1.535.1 tỷ đồng, đạt 102,3% dự toán năm, tăng 105,3% so với cùng kỳ. Chi ngân sách nhà nước 3.841 tỷ đồng, đạt 32,8% dự toán năm, tăng 31,1% so với cùng kỳ; trong đó chi thường xuyên 2.546,5 tỷ đồng, đạt 39,2% dự toán năm, tăng 15% so với cùng kỳ.

Về hoạt động tài chính, tín dụng, tính đến cuối tháng 4/2019, tổng nguồn vốn huy động của hệ thống ngân hàng, tổ chức tín dụng trên địa bàn tỉnh ước đạt 59.782 tỷ đồng, tăng 5,17% so với đầu năm. Tổng dư nợ cho vay tính đến 30/4/2019 ước đạt 71.365 tỷ đồng, tăng 4,57% so với đầu năm. Nợ xấu trên địa bàn là 690 tỷ đồng, chiếm tỷ lệ 0,97% so với tổng dư nợ.

4. Về thực hiện kế hoạch đầu tư phát triển:

Trong tháng 4/2019, vốn đầu tư phát triển tập trung đầu tư cho các công trình, dự án dở dang từ những năm trước chuyển sang. Để đảm bảo cho việc thực hiện đầu tư phát triển trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các công trình, dự án thuộc nguồn vốn ngân sách Nhà nước đạt hiệu quả cao, các ngành chức năng tiếp tục tăng cường công tác kiểm tra, đẩy nhanh tiến độ thi công; thanh toán kịp thời đối với khối lượng hoàn thành, tạo điều kiện thuận lợi cho các nhà thầu đẩy nhanh tiến độ thi công.

Tính đến cuối tháng 4/2019, kế hoạch vốn đầu tư XDCB do tỉnh quản lý đã giải ngân 921,9 tỷ đồng, đạt 29% kế hoạch năm; trong đó, nguồn vốn đầu tư tập trung đã giải ngân 200,4 tỷ đồng, đạt 34,4% kế hoạch năm; nguồn cấp quyền sử dụng đất đã giải ngân 469,9 tỷ đồng, đạt 31,3%; nguồn vốn xổ số kiến thiết đạt 12,5 tỷ đồng, đạt 11,9%; vốn Trung ương hỗ trợ có mục tiêu đạt 127,1 tỷ đồng, đạt 53,7%; vốn nước ngoài (ODA) đạt 89,2 tỷ đồng, đạt 47,4%...

5. Về thu hút đầu tư và phát triển doanh nghiệp

Về đầu tư nước ngoài (FDI): Từ đầu năm đến nay, có 01 dự án FDI được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư là dự án Nhà máy điện mặt trời QNY do Công ty Cổ phần Năng lượng QN đăng ký đầu tư với tổng vốn đăng ký 69.94 triệu USD. Tính đến nay, toàn tỉnh có 77 dự án FDI với tổng vốn đăng ký 721,4 triệu USD, trong đó có 30 dự án trong KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 481,4 triệu USD, 47 dự án ngoài KKT và KCN với tổng vốn đăng ký 240 triệu USD.

Về đầu tư trong nước: Tiếp tục công tác mời gọi đầu tư toàn diện trên nhiều lĩnh vực. Trong tháng 4/2019, đã cấp chu trương đầu tư cho 07 dự án (ngoài Khu kinh tế, Khu Công nghiệp) với tổng vốn đăng ký hơn 4.251,8 tỷ đồng; thực hiện điều chỉnh Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho 02 dự án.

Các khu, cụm công nghiệp trên địa bàn tỉnh tiếp tục kêu gọi thu hút đầu tư, xây dựng hạ tầng kỹ thuật và nhà xưởng sản xuất kinh doanh. Đến nay, tổng số dự án đăng ký đầu tư tại Khu kinh tế Nhơn Hội là 76 dự án với tổng vốn đầu tư đăng ký khoảng 41.688 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện đạt khoảng 14.430 tỷ đồng, trong đó 25 dự án đã đi vào hoạt động, các dự án còn lại đang trong giai đoạn triển khai đầu tư. Tại các khu

công nghiệp đến nay có 232 dự án đầu tư (bao gồm các dự án đầu tư hạ tầng) được cấp Giấy Chứng nhận đầu tư với tổng vốn đầu tư khoảng 12.942 tỷ đồng, vốn đầu tư thực hiện 8.485 tỷ đồng.

Về phát triển doanh nghiệp: Tính đến nay, đã cấp Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp cho 323 doanh nghiệp thành lập mới với tổng vốn đăng ký 2.192,8 tỷ đồng. So với cùng kỳ năm trước, tăng 5,9% về số doanh nghiệp đăng ký và tăng 72,1% về vốn đăng ký. Cấp đăng ký cho 122 Chi nhánh/văn phòng đại diện/địa điểm kinh doanh; đăng ký thay đổi khoảng 927 doanh nghiệp, chi nhánh, VPDD; giải thể và chấm dứt hoạt động 74 trường hợp; tạm ngừng hoạt động 180 trường hợp, hoạt động trở lại 123 doanh nghiệp.

Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) năm 2018 Bình Định đạt 64,04 điểm (giảm 0,04 điểm so với năm 2017), nằm ở nhóm khá và xếp hạng 20/63 tỉnh, thành phố cả nước.

6. Về văn hoá - xã hội:

Về giáo dục và đào tạo: Đã chỉ đạo các đơn vị tập trung thực hiện tốt nhiệm vụ học kỳ 2 năm học 2018-2019, triển khai công tác hướng dẫn đăng ký, ôn tập và chuẩn bị các điều kiện tổ chức kỳ thi THPT quốc gia và xét tuyển vào các trường Đại học, Cao đẳng năm 2019. Đến nay, các trường THPT đã hoàn thành việc thu hồ sơ đăng ký dự thi và đang khẩn trương nhập dữ liệu thi THPT Quốc gia vào hệ thống phần mềm trực tuyến của Bộ Giáo dục và Đào tạo. Năm 2019, toàn tỉnh có trên 17.700 thí sinh đăng ký dự thi.

Về văn hóa và thể thao: Đã tổ chức thành công Ngày hội Văn hóa - Thể thao các dân tộc thiểu số miền núi tỉnh Bình Định lần thứ 15 năm 2019. Tổ chức các hoạt động kỷ niệm 50 năm thực hiện Di chúc Chủ tịch Hồ Chí Minh và 10 năm thực hiện Cuộc vận động “Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam”.

Về thể thao thành tích cao: Trong tháng 4 đã cử 04 lượt đội tuyển tham gia thi đấu với 35 VĐV, đạt tổng cộng 07 huy chương các loại, trong đó có 03 HCV, 02 HCB, 02 HCD. Ngoài ra cũng đã phối hợp với Liên đoàn Quần vợt Việt Nam đăng cai tổ chức Giải Vô địch Quần vợt nam, nữ toàn quốc năm 2019.

Về y tế: Công tác phòng, chống dịch bệnh được quan tâm chỉ đạo và giám sát chặt chẽ với sự phối hợp của các địa phương, đoàn thể; chú trọng hoạt động tuyên truyền phòng chống các dịch bệnh tại cộng đồng; thường xuyên thông báo tình hình và dự báo dịch bệnh, đi đôi với duy trì quản lý tốt các đối tượng nghi nhiễm. Lũy kế đến cuối tháng 4/2019, bệnh sốt xuất huyết 2.660 cas, tăng 2.127 cas so với cùng kỳ; bệnh tay - chân - miệng 92 cas; bệnh sốt rét 07 cas, không có tử vong; bệnh cúm A/H5N1, cúm A/H7N9 không ghi nhận cas mắc nào. Công tác y tế dự phòng, an toàn vệ sinh thực phẩm, khám chữa bệnh tiếp tục được duy trì.

Về công tác lao động, giáo dục nghề nghiệp, người có công: Trong tháng 4/2019, đã tiếp nhận xét duyệt và giải quyết chế độ trợ cấp hàng tháng cho 88 trường hợp và trợ cấp một lần cho 42 trường hợp người có công với cách mạng và thân nhân. Tiến hành thăm hỏi các gia đình chính sách, các đối tượng người có công nhân dịp kỷ niệm 44 năm giải phóng hoàn toàn Miền nam thống nhất đất nước. Công tác bảo trợ xã hội tiếp tục được tăng cường: đã hướng dẫn các địa phương triển khai thực hiện các nội dung thuộc Chương trình mục tiêu quốc gia Giảm nghèo bền vững năm 2019.

Công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em được quan tâm duy trì. Hướng dẫn các địa phương cập nhật phần mềm và hoàn thiện hệ thống quản lý dữ liệu về trẻ em. Tổ chức các hoạt động tuyên truyền trên các phương tiện thông tin đại chúng về công tác bảo vệ, chăm sóc trẻ em.

Về khoa học và công nghệ, thông tin và truyền thông: Tiếp tục thực hiện các công việc liên quan đến dự án Tổ hợp Không gian khoa học; xây dựng chương trình tổ chức các Hội thảo quốc tế trong năm 2019. Tổ chức các hoạt động và phát động phong trào đọc sách nhân Ngày sách Việt Nam 21/4/2019. Thực hiện ký kết thỏa thuận hợp tác giữa UBND tỉnh với Kênh truyền hình VTV8.

7. Về công tác nội chính:

Sau hơn 01 tháng đi vào hoạt động (từ ngày 01/4/2019), Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh đã tiếp nhận 5.127 hồ sơ thủ tục hành chính, trả kết quả của sở, ngành đã giải quyết là 2.866 hồ sơ, đạt tỷ lệ 55,9% (trong đó có 1.789 hồ sơ TTHC giải quyết trước hạn, 1.065 hồ sơ đúng hạn và 12 hồ sơ trễ hạn kèm theo thư xin lỗi). Nguyên nhân tỷ lệ trả kết quả giải quyết của các sở, ngành đạt thấp so với thủ tục hành chính đã nhận tại Trung tâm là do có nhiều thủ tục hành chính còn rườm rà và thời gian giải quyết khá dài. Ngoài ra trong tháng 4/2019, UBND tỉnh đã ban hành 11 Quyết định công bố danh mục thủ tục hành chính được ban hành mới hoặc bãi bỏ, điều chỉnh bổ sung, trong đó gồm 11 thủ tục hành chính ban hành mới, 14 thủ tục hành chính sửa đổi, bổ sung, 15 thủ tục hành chính thay thế và 52 thủ tục hành chính bị bãi bỏ.

Công tác thanh tra, kiểm tra, giải quyết khiếu nại, tố cáo tiếp tục được quan tâm chỉ đạo triển khai thực hiện. Ngành thanh tra đã và đang triển khai thực hiện các cuộc thanh tra theo kế hoạch và thanh tra đột xuất theo chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương. Công tác tiếp dân và xử lý đơn thư khiếu nại, tố cáo thực hiện theo quy định, giải quyết kịp thời các vụ việc bức xúc, khiếu kiện đông người.

Tình hình an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội cơ bản ổn định, công tác triển khai kế hoạch bảo vệ các ngày Lễ lớn (Giỗ tổ Hùng Vương, 30/4 và 01/5) được quan tâm chú trọng. Theo đó, các cơ quan, đơn vị, địa phương đã tổ chức phân công người trực và giải quyết kịp thời các nhiệm vụ công việc phát sinh trong dịp Lễ theo thẩm quyền. Lực lượng chức năng đã tăng cường tuần tra, kiểm tra nên các tệ nạn xã hội, trộm cắp trong các ngày Lễ giảm thiểu đáng kể. Tai nạn giao thông trong các ngày nghỉ Lễ giảm sâu so với cùng kỳ năm trước (cụ thể chỉ xảy ra 01 vụ và 01 người chết). Tính chung 4 tháng đầu năm, trên địa bàn tỉnh đã xảy ra 57 vụ tai nạn giao thông, làm chết 39 người, bị thương 47 người; so với cùng kỳ năm 2018 giảm 24 vụ, giảm 11 người chết và giảm 03 người bị thương; đã xảy ra 18 vụ cháy, giảm 43,7% số vụ so cùng kỳ, gây thiệt hại 19,5 tỷ đồng.

II. CÔNG TÁC TRỌNG TÂM THÁNG 5 NĂM 2019

Trong tháng 5/2019, yêu cầu các cấp, các ngành tiếp tục tập trung quán triệt và thực hiện những giải pháp chủ yếu chỉ đạo, điều hành phát triển kinh tế - xã hội và dự toán ngân sách nhà nước năm 2019; đồng thời, chú trọng chỉ đạo thực hiện một số nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu sau đây:

1. Tập trung chỉ đạo sản xuất vụ Hè Thu 2019 và tăng cường công tác quản lý nguồn nước; triển khai các biện pháp tưới tiết kiệm để có đủ nước phục vụ sản xuất và

sinh hoạt trong mùa khô năm 2019. Tiếp tục triển khai các mô hình khuyến nông, các mô hình ứng dụng công nghệ cao về lĩnh vực trồng trọt; tiếp tục triển khai thực hiện tái cơ cấu ngành nông nghiệp theo hướng nâng cao giá trị gia tăng và phát triển bền vững.

Tiếp tục hướng dẫn các xã đăng ký đạt chuẩn NTM năm 2019 triển khai thực hiện các nội dung, tiêu chí còn lại chưa đạt chuẩn và hoàn thiện hồ sơ, thủ tục trình công nhận đạt chuẩn nông thôn mới theo đúng tiến độ; triển khai thực hiện nguồn vốn Chương trình MTTQG năm 2019 đã được phân bổ.

Tiếp tục chỉ đạo phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm trong điều kiện nắng nóng. Tăng cường tuyên truyền, hướng dẫn phòng chống các loại dịch bệnh ở gia súc, gia cầm. Chỉ đạo công tác kiểm dịch động vật, kiểm tra, kiểm soát chặt chẽ việc mua bán, vận chuyển, giết mổ gia súc, gia cầm và hoạt động của các phương tiện vận tải chuyên chở động vật ra vào tỉnh nhằm ngăn chặn sự lây nhiễm của dịch tả heo Châu Phi vào tỉnh. Tập trung thẩm định các hồ sơ xin hỗ trợ theo Quyết định số 48/2010/QĐ-TTg của Thủ tướng Chính phủ; tiếp tục triển khai thực hiện Nghị định số 67/2014/NĐ-CP và Nghị định số 17/2018/NĐ-CP của Chính phủ. Đẩy mạnh hoạt động khai thác hải sản; kiểm tra, xử lý nghiêm việc dùng xung điện đánh bắt thủy sản. Tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 45/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về một số giải pháp cấp bách khắc phục cảnh báo của Ủy ban Châu Âu về chống khai thác bất hợp pháp, không báo cáo, không theo quy định (IUU).

Triển khai quyết liệt các biện pháp bảo vệ, phòng cháy, chữa cháy rừng trong tình hình nắng nóng, khô hạn; thường xuyên phối hợp kiểm tra, truy quét nhằm phát hiện, ngăn chặn và xử lý kịp thời các trường hợp phá rừng làm nương rẫy, khai thác gỗ trái phép. Tập trung đẩy mạnh công tác chuẩn bị đất, cây giống, triển khai kế hoạch trồng rừng năm 2019 và chăm sóc rừng trồng vụ hè.

2. Tăng cường công tác quản lý đất đai, tài nguyên khoáng sản; tiếp tục kiểm tra và có biện pháp xử lý đối với tổ chức và cá nhân vi phạm công tác bảo vệ môi trường tại các cơ sở sản xuất ở các khu cụm công nghiệp, làng nghề và khu dân cư; đẩy nhanh tiến độ cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng nhà, đất cho các tổ chức và cá nhân theo quy định.

3. Triển khai thực hiện Kế hoạch số 25/KH-UBND ngày 12/4/2019 của UBND tỉnh về việc thực hiện Nghị quyết số 02/NQ-CP ngày 01/01/2019 của Chính phủ trên địa bàn tỉnh. Trong đó tập trung thực hiện các giải pháp để thúc đẩy sản xuất công nghiệp, đặc biệt đẩy nhanh tiến độ xây dựng hoàn thành và đưa vào sử dụng các dự án mới như: Mở rộng Nhà máy sữa Vinamilk Quy Nhơn. Nhà máy bia Quy Nhơn... Chuẩn bị nội dung để đối thoại với các doanh nghiệp để tháo gỡ khó khăn, vướng mắc trong sản xuất, kinh doanh của các doanh nghiệp trên địa bàn tỉnh.

Tập trung theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất, nhất là các mặt hàng, nhóm hàng đang có lợi thế về nguyên vật liệu, thị trường... để tập trung theo dõi, đôn đốc các doanh nghiệp hiện có đẩy mạnh sản xuất. Tăng cường công tác xúc tiến đầu tư, thu hút các dự án đầu tư vào các khu, cụm công nghiệp của tỉnh. Thực hiện điều chỉnh tổng thể Quy hoạch chung xây dựng Khu kinh tế Nhơn Hội; đôn đốc Chủ đầu tư khẩn trương hoàn thành hồ sơ, thủ tục và sớm triển khai dự án Khu Công nghiệp. Đô thị và Dịch vụ Becamex – Bình Định theo kế hoạch đề ra.

Tăng cường triển khai các giải pháp để đảm bảo cung ứng điện ổn định phục vụ tốt cho phát triển sản xuất công nghiệp, nhất là tại các khu, cụm công nghiệp; tổ chức kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiết kiệm điện của khách hàng sử dụng điện trên địa bàn tỉnh, đặc biệt là các doanh nghiệp, Trung tâm thương mại, chợ...

4. Các cấp, các ngành khẩn trương rà soát, hoàn thiện các thủ tục đầu tư đối với các dự án lớn của tỉnh. Bên cạnh đó, tăng cường kiểm tra tiến độ thực hiện các công trình thuộc nguồn vốn Nhà nước trên địa bàn tỉnh, báo cáo đề xuất UBND tỉnh chỉ đạo xử lý những tồn tại, vướng mắc theo quy định.

Các chủ đầu tư phải tăng cường chỉ đạo, kiểm tra, giám sát việc thực hiện tiến độ, chất lượng kế hoạch giai ngân các dự án xây dựng đã phân cấp quản lý, nhất là tiến độ hoàn thành các công trình trọng điểm. Tập trung tháo gỡ các khó khăn vướng mắc trong các khâu thẩm định, phê duyệt dự án, giao đất và bồi thường giải phóng mặt bằng để đẩy nhanh tiến độ thực hiện các dự án. Đồng thời, kiên quyết thu hồi đất, thu hồi giấy chứng nhận đầu tư đối với các dự án chủ đầu tư không đủ năng lực tài chính, triển khai không đúng tiến độ đã cam kết để giao cho nhà đầu tư có đủ năng lực.

5. Đẩy mạnh các hoạt động thương mại, xuất khẩu, du lịch, dịch vụ. Đôn đốc các doanh nghiệp đẩy mạnh sản xuất các mặt hàng xuất khẩu, nhất là các mặt hàng chủ lực của tỉnh. Tăng cường công tác quản lý thị trường, thực hiện các biện pháp bình ổn giá cả thị trường trên địa bàn tỉnh; xử lý kiên quyết những trường hợp đầu cơ tăng giá để thu lợi bất chính theo chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ; đẩy mạnh thực hiện cuộc vận động Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam.

6. Tập trung đẩy mạnh các biện pháp chống thất thu ngân sách, nhất là thu nội địa để đảm bảo nhu cầu chi theo kế hoạch. Thực hành tiết kiệm chi ngân sách; chống lãng phí trong sử dụng kinh phí đầu tư xây dựng cơ bản, chi hành chính và các lĩnh vực khác. Thực hiện các biện pháp nghiệp vụ để tăng trưởng dư nợ vay, đảm bảo tiến độ đề ra, tổ chức thành công chương trình kết nối ngân hàng doanh nghiệp gắn với chương trình bình ổn thị trường.

7. Tiếp tục chỉ đạo chuẩn bị kế hoạch tổ chức các hoạt động nhân kỷ niệm các ngày lễ lớn năm 2019; tổ chức các hoạt động chào mừng 129 năm ngày sinh nhật Bác; tập trung chỉ đạo Đại hội các Dân tộc thiểu số tỉnh Bình Định lần thứ III tại các huyện Vân Canh, Vĩnh Thạnh và An Lão hoàn thành theo kế hoạch; đưa phong trào “toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa” đi vào chiều sâu. Tiếp tục theo dõi, chỉ đạo việc ôn tập và tham gia kỳ thi THPT quốc gia năm 2019; công tác xét tốt nghiệp THCS năm học 2018-2019 và công tác thi tuyển sinh vào lớp 10 THPT năm học 2019-2020. Chuẩn bị công tác tổ chức Cuộc thi Sáng tạo thanh thiếu niên nhi đồng năm 2019. Đẩy mạnh việc ứng dụng các đề tài nghiên cứu khoa học vào phục vụ sản xuất và đời sống.

8. Chỉ đạo nâng cao chất lượng khám chữa bệnh và y đức trong ngành y tế, củng cố mạng lưới y tế cơ sở, tăng cường thiết bị cho các cơ sở khám chữa bệnh. Thực hiện công tác y tế dự phòng, không để xảy ra dịch bệnh và đảm bảo vệ sinh an toàn thực phẩm; triển khai các biện pháp phòng ngừa và chữa trị có hiệu quả các loại dịch bệnh; xây dựng kế hoạch phát triển mạng lưới y tế cơ sở trong tình hình mới. Thực hiện đúng tiến độ Đề án giảm nghèo theo Nghị quyết 30a của Chính phủ và các chính sách bảo đảm an sinh xã hội.

9. Tiếp tục giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Tập trung nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh gắn với đẩy mạnh triển khai thực hiện cải cách thủ tục hành chính, ứng dụng công nghệ thông tin và cơ chế một cửa, một cửa liên thông tại các sở, ngành và địa phương. Tiếp tục triển khai công tác thanh tra, kiểm tra theo kế hoạch năm 2019; tập trung giải quyết dứt điểm các vụ khiếu nại đông người, các vụ khiếu nại còn tồn đọng, không để xảy ra điểm nóng. Tăng cường các biện pháp nhằm tiếp tục kiểm chế tai nạn giao thông; phòng cháy, chữa cháy; an toàn lao động.

10. Tập trung xây dựng các Báo cáo, Đề án đã được phân công, trình UBND tỉnh đảm bảo chất lượng, đúng thời gian quy định; đồng thời, rà soát các chế độ chính sách, các quy định hiện hành để chuẩn bị chu đáo các nội dung trình tại kỳ họp lần thứ 9, Hội đồng nhân dân tỉnh khóa XII./*xy*

Nơi nhận:

- Văn phòng Chính phủ;
- Vụ địa phương (phía Nam);
- TT Tỉnh ủy;
- CT, các PCT, UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành;
- TT HĐND, UBND các huyện, TX, TP;
- Các cơ quan báo, đài;
- Lãnh đạo VP, CV;
- Lưu: VT, K3. *juh*



Phan Cao Thắng



THỐNG KÊ TÌNH HÌNH THỰC HIỆN NHIỆM VỤ CÔNG VIỆC TẠI CÁC SỞ, BAN, NGÀNH, ĐỊA PHƯƠNG
(Từ ngày 01/01/2019 đến ngày 28/04/2019)

STT	Đơn vị thực hiện	Tổng số nhiệm vụ giao tháng 04	Hoàn thành			Đang xử lý			Lũy kế từ năm 2018		
			Trong hạn	Quá hạn	Tổng cộng	Trong hạn	Quá hạn	Tổng cộng	Trong hạn chưa xử lý		Quá hạn chưa xử lý
									Tổng số	Hơn 3 tháng (*)	
1	Ban Dân tộc	1	0	0	0	0	1	1	1	0	1
2	Ban Quản lý Khu kinh tế	1	0	0	0	1	0	1	1	0	0
3	Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh	2	0	0	0	1	1	2	4	0	1
4	Ban QLDA Dân dụng và CN	1	0	0	0	1	0	1	1	0	0
5	Ban QLDA giao thông	1	0	0	0	1	0	1	2	0	0
6	Ban QLDA Nông nghiệp	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
7	Bao hiểm xã hội tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
8	Cục Hải quan tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
9	Cục Thi hành án dân sự tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
10	Cục Thuế tỉnh	1	0	1	1	0	0	0	1	0	0
11	Dài PT và TH Bình Định	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
12	Kho bạc nhà nước tỉnh	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
13	Sở Công Thương	1	0	0	0	1	0	1	2	0	0
14	Sở Du lịch	2	2	0	2	0	0	0	2	0	0
15	Sở Giáo dục và Đào tạo	1	1	0	1	0	0	0	1	0	0
16	Sở Giao thông vận tải	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
17	Sở Kế hoạch và Đầu tư	11	7	1	8	3	0	3	8	0	0
18	Sở Khoa học và Công nghệ	4	3	0	3	1	0	1	3	0	0
19	Sở LĐTB và Xã hội	1	0	0	0	1	0	1	2	0	0

STT	Đơn vị thực hiện	Tổng số nhiệm vụ giao tháng 04	Hoàn thành			Đang xử lý			Lũy kế từ năm 2018		
			Trong hạn	Quá hạn	Tổng cộng	Trong hạn	Quá hạn	Tổng cộng	Trong hạn chưa xử lý		Quá hạn chưa xử lý
									Tổng số	Hơn 3 tháng (*)	
20	Sở Nội vụ	6	5	0	5	1	0	1	3	0	0
21	Sở Nông nghiệp và PTNT	16	0	6	6	9	1	10	11	2	3
22	Sở Ngoại vụ	1	0	0	0	1	0	1	1	0	0
23	Sở Tài chính	19	17	0	17	2	0	2	4	0	0
24	Sở Tài nguyên và MT	22	9	4	13	6	3	9	10	1	4
25	Sở Tư pháp	1	1	0	1	0	0	0	1	0	0
26	Sở Thông tin và Truyền thông	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
27	Sở Văn hóa Thể thao	1	0	0	0	1	0	1	2	0	0
28	Sở Xây dựng	16	13	1	14	2	0	2	7	0	0
29	Sở Y tế	2	0	1	1	1	0	1	4	0	0
30	Thanh Tra tỉnh	2	1	0	1	1	0	1	1	0	0
31	UBND huyện An Lão	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
32	UBND huyện Hoài Ân	0	0	0	0	0	0	0	2	0	0
33	UBND huyện Hoài Nhơn	1	0	0	0	1	0	1	2	0	1
34	UBND huyện Phù Cát	1	0	1	1	0	0	0	5	0	1
35	UBND huyện Phù Mỹ	3	1	0	1	2	0	2	2	0	0
36	UBND huyện Tây Sơn	1	0	1	1	0	0	0	3	0	0
37	UBND huyện Tuy Phước	1	0	0	0	0	1	1	1	0	2
38	UBND huyện Vân Canh	0	0	0	0	0	0	0	3	0	0
39	UBND huyện Vĩnh Thạnh	0	0	0	0	0	0	0	5	0	0
40	UBND thành phố Quy Nhơn	8	1	2	3	3	2	5	7	1	4
41	UBND thị xã An Nhơn	0	0	0	0	0	0	0	1	0	0
42	Viện nghiên cứu PT KT-XH	0	0	0	0	0	0	0	0	0	0
	TỔNG	128	61	18	79	40	9	49	106	4	17

(*) Nhiệm vụ không quy định thời hạn nhưng hơn 03 tháng các cơ quan, đơn vị chưa xử lý (có phụ lục chi tiết kèm theo)



THÔNG KÊ NHIỆM VỤ CÔNG VIỆC QUÁ HẠN TẠI CÁC CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG
(Đến ngày 28/04/2019)

Tổng số : 17 Nhiệm vụ quá hạn.

T T	Đơn vị thực hiện	Chuyên viên theo dõi	Số, ký hiệu văn bản	Trích yếu	Ngày giao	Thời hạn xử lý
1	Ban Dân tộc	Lê Minh Đức	1754/UBND-TH	Xây dựng báo cáo tình hình thực hiện chính sách cán bộ người dân tộc thiểu số.	05/04/2019	20/04/2019
2	Ban Giải phóng mặt bằng tỉnh	Nguyễn Nhật Minh	1363/UBND-KT	Phê duyệt thiết kế bản vẽ thi công và dự toán xây dựng hạng mục: Di dời và đầu tư xây dựng tuyến ống cấp nước D400, đoạn từ cầu Hà Thanh 1 đến cầu Hà Thanh 5, thuộc dự án Tuyến QL19, đoạn từ Cảng Quy Nhơn đến giao QL1A.	27/03/2019	05/04/2019
3	Sở Nông nghiệp và PTNT	Trương Ngọc Lân	1831/UBND-KT	Báo cáo việc khai thác, tía thưa rừng môi trường cảnh quan thành phố Quy Nhơn để phục vụ du lịch.	12/04/2019	20/04/2019
		Nguyễn Văn Khánh	6297/UBND-KT	Xây dựng Đề án đầu tư xây dựng: nâng cấp, sửa chữa các công trình thủy lợi giai đoạn 2021 – 2025 trên địa bàn tỉnh.	19/10/2018	30/11/2018
			50/UBND-KT	Tổng hợp báo cáo tình hình quản lý, sử dụng tài sản kết cấu hạ tầng thủy lợi trên địa bàn tỉnh.	08/01/2019	28/02/2019
4	Sở Tài nguyên và MT	Nguyễn Văn Khánh	449/UBND-KT	Đề xuất, xử lý kiến nghị của Quỹ Bảo vệ môi trường trong việc thực hiện ký quỹ cải tạo, phục hồi môi trường.	28/01/2019	28/02/2019
		Nguyễn Nhật Minh	1933/UBND-KT	Phương án sử dụng đất sau cổ phần hóa Trung tâm Đăng kiểm phương tiện thủy, bộ Bình Định.	19/04/2019	25/04/2019
		Nguyễn Thành Long	1369/UBND-TD	Giải quyết khiếu nại của Công ty Cổ phần Dầu thực vật Bình Định.	29/03/2019	25/04/2019
			1201/UBND-TD	Giải quyết đơn của ông Lê Quang Bình - chùa Hiến Nam (địa chỉ: Số 192/4 đường Diên Hồng thuộc khu vực 2, phường Ngô Mây, thành phố Quy Nhơn).	18/03/2019	25/04/2019

T T	Đơn vị thực hiện	Chuyên viên theo dõi	Số, ký hiệu văn bản	Trích yếu	Ngày giao	Thời hạn xử lý
5	UBND huyện Hoài Nhơn	Nguyễn Thành Long	1131/UBND-TD	Giải quyết đơn kiến nghị của ông Lê Tàu (địa chỉ: thôn Trúc Lâm 2, xã Hoài Thanh, huyện Hoài Nhơn).	13/03/2019	15/04/2019
6	UBND huyện Phù Cát	Nguyễn Thành Long	7935/UBND-TD	Giải quyết khiếu nại bà Nguyễn Thị Hồng (địa chỉ: đội 5, thôn Phú Hậu, xã Cát Tiến, huyện Phù Cát).	16/01/2019	31/01/2019
7	UBND huyện Tuy Phước	Nguyễn Thành Long	8103/UBND-TD	Giải quyết đơn của ông Đào Văn Hưng (địa chỉ: thôn Phong Thạnh, thị trấn Tuy Phước, huyện Tuy Phước).	03/01/2019	20/01/2019
			1011/UBND-TD	Giải quyết kiến nghị của ông Trần Can.	08/03/2019	10/04/2019
8	UBND Thành phố Quy Nhơn	Nguyễn Văn Khánh	3705/UBND-KT	Khân trương thực hiện Văn bản số 3030/UBND-KT ngày 29/5/2018 của UBND tỉnh (báo cáo đề xuất xử lý cát nhiễm dầu tại bờ biển Quy Nhơn năm 2013).	23/06/2018	30/06/2018
		Nguyễn Thành Long	1338/UBND-TD	Giải quyết đơn kiến nghị của ông Lê Văn Tô (địa chỉ: Số 42 đường Tăng Bạt Hổ, thành phố Quy Nhơn).	25/03/2019	15/04/2019
			1157/UBND-TD	Xử lý trách nhiệm trong việc quản lý đất đai tại phường Nhơn Bình, thành phố Quy Nhơn.	15/03/2019	10/04/2019
		Phạm Văn Vinh	777/UBND - TD	Giải quyết kiến nghị của bà Trần Thị Quê (UBND thành phố Quy Nhơn xem xét điều kiện, hoàn cảnh kinh tế (khó khăn) hộ bà Trần Thị Quê, báo cáo, đề xuất UBND tỉnh giải quyết theo quy định).	01/03/2019	15/03/2019



**NHIỆM VỤ CÔNG VIỆC TRONG HẠN NHƯNG QUÁ 3 THÁNG CÁC
CƠ QUAN, ĐƠN VỊ, ĐỊA PHƯƠNG CHƯA XỬ LÝ**
(Đến ngày 28/04/2019)

Tổng số : 4 Nhiệm vụ.

TT	Đơn vị thực hiện	Chuyên viên theo dõi	Số, ký hiệu văn bản	Trích yếu	Ngày giao	Thời hạn xử lý
1	Sở Nông nghiệp và PTNT	Nguyễn Văn Khánh	5376/UBND-KT	Sở NNPTNT đề xuất việc triển khai thực hiện Kế hoạch phát triển hợp tác xã ứng dụng công nghệ cao trong sản xuất và tiêu thụ nông sản đến 2020 trên địa bàn tỉnh theo Kế hoạch số 6355/KH-BNN-KTHT ngày 17/8/2018 của Bộ NN và PTNT.	06/09/2018	
			4329/UBND-KT	Thực hiện Văn bản số 5161/BNN-TCTL ngày 09/7/2018 của Bộ Nông nghiệp và PTNT.	23/07/2018	
2	Sở Tài nguyên và MT	Trương Thanh Hùng	255/TB-UBND	Giao Sở TNMT rà soát về mặt pháp lý đối với các văn bản cho phép Công ty cổ phần Tập đoàn Phúc Lộc khai thác đất, đá tại khu vực phía Tây sườn núi Vũng Chùa (phía Đông Nam đường Long Vân – Long Mỹ) và khu vực núi Bà Hòa (gần Hồ Phú Hòa) để thực hiện các dự án trên địa bàn tỉnh, báo cáo đề xuất UBND tỉnh.	12/11/2018	
3	UBND thành phố Quy Nhơn	Phạm Văn Vinh	109/UBND - TD	Giải quyết khiếu nại của ông Đặng Đình Hải và một số hộ dân (Địa chỉ: Xóm 6, thôn Hòa Hội, xã Cát Hanh, huyện Phù Cát).	25/01/2019	